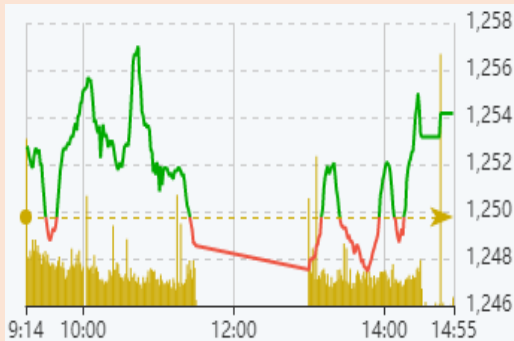


## Vận động trong ngày



Nguồn: Fireant

## Thay đổi chỉ số

Chỉ số trong nước	HSX	HNX
Chỉ số	1.254,15	297,73
Thay đổi (%)	0,35%	-0,13%
Thay đổi	4,39	-0,38
Tổng KLGD	690,16	95,17
Tổng GTGD	16.987,94	1.882,39
NĐTNN ròng (tỷ)	58,75	-16,68
Tự doanh ròng (Tỷ)		
PE	13,01	15,97

HDTL chỉ số	VN30	VN30F1
Chỉ số	1.277,73	1.257,50
Thay đổi (%)	0,62%	0,60%
Thay đổi	7,9	7,5
Basis	20,23	

## Tăng giảm nhóm ngành

Nhóm ngành L2 (%)	Ngày	Năm
Dầu khí L2	0,08%	101,1%
Hóa chất L2	-0,09%	142,6%
Tài nguyên Cơ bản L2	0,10%	121,9%
XD và Vật liệu L2	-0,41%	61,1%
Hàng & Dịch vụ CN L2	-0,40%	51,3%
Ô tô và phụ tùng L2	0,24%	43,8%
Thực phẩm và đồ uống	-0,90%	27,3%
Hàng cá nhân & GD L2	0,05%	89,2%
Y tế L2	0,26%	16,7%
Bán lẻ L2	1,74%	130,5%
Truyền thông L2	-0,29%	-19,5%
Du lịch và Giải trí L2	1,06%	12,3%
Viễn thông L2	-0,43%	23,7%
Điện, nước & xăng L2	-1,21%	54,4%
Bảo hiểm L2	-0,10%	46,2%
Bất động sản L2	0,90%	50,2%
Dịch vụ tài chính L2	0,16%	219,1%
Ngân hàng L2	1,01%	101,8%
CNTT L2	1,37%	142,8%

## XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

- VNINDEX kết phiên tăng 4,39 điểm (0,35%). Độ rộng thị trường nghiêng cân bằng với 231 cổ tăng và 213 cổ giảm. đà tăng của thị trường đang có dấu hiệu yếu dần đi khi xuất hiện lực chốt lời ở nhiều nhóm cổ phiếu đặc biệt là dòng midcap. Tuy nhiên với việc các cổ phiếu trụ tăng tốt đã kéo chỉ số đóng cửa xanh.
- Nhóm cổ phiếu trụ bao gồm VCB (+3,77%), VHM (+1,78), NVL (+3,02%) là nhóm tăng mạnh nhất và là nhân tố chủ yếu kéo điểm cho thị trường.
- Nhóm ngành tài chính bao gồm chứng khoán, bảo hiểm, ngân hàng là nhóm tăng mạnh trong các phiên vừa qua tuy nhiên đến phiên hiện tại đã có sự phân ngành khá rõ rệt. Ngành ngân hàng vẫn giữ được đà tích cực ở nhiều mã. Trong khi đó nhóm chứng khoán và BĐS nhà ở lại cho thấy dấu hiệu đuối dần khi áp lực chốt lời tăng cao.
- Nhóm xây dựng sau nhiều phiên diễn biến tích cực khi được sự ủng hộ bởi giá nguyên vật liệu giảm cũng như đà phục hồi của BĐS thì đến phiên hiện tại cũng đã diễn biến có phần tiêu cực hơn khi nhiều cổ phiếu trong ngành quay đầu điều chỉnh.
- Nhóm cổ phiếu hàng hóa bao gồm thủy sản, hóa chất... tiếp tục diễn biến tiêu cực khi kỳ vọng về kết quả kinh doanh quý 3 sụt giảm so với quý cũng như lạm phát thế giới đang có xu hướng tạo đỉnh.
- Thị trường tuy bật tăng tuy nhiên áp lực chốt lời đang dần xuất hiện, cũng như đà tăng của chỉ số chủ yếu nhờ vào các cổ phiếu nhóm trụ chứ không phải do sự tăng đồng thuận của thị trường. Vì vậy chỉ số đang có phần rủi ro nên các nhà đầu tư cần chú ý phòng ngừa.

## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT &amp; KHUYẾN NGHỊ

## Phân tích kỹ thuật:

VNINDEX kết phiên với cây nến xanh cùng thanh khoản lớn (cao hơn trung bình 20 phiên gần nhất) tuy nhiên kết phiên lại tạo cây nến doji cho thấy đấu tranh của lực cung và lực cầu khi chưa bên nào thắng thế, đồng thời điều này cũng ám chỉ lực bán đang dần quay trở lại thị trường. Tuy nhiên tự chung lại chỉ số vẫn diễn biến tích cực trong xu hướng tăng khi mà VNINDEX đóng cửa trên 2 ngưỡng MA20 và MA50.

## Khuyến nghị:

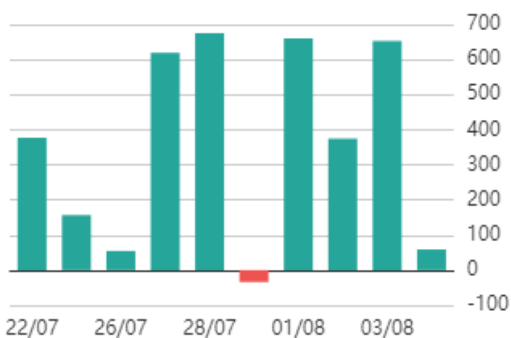
Nhà đầu tư tiếp tục giữ vị thế với những nhóm cổ phiếu đang nắm giữ. Có thể chốt lời bớt một phần các cổ phiếu có mức lợi nhuận tốt.

Kịch bản 1: VNINDEX tiếp diễn đà tăng đến vùng kháng cự 1.300 điểm.

Kịch bản 2: VNINDEX điều chỉnh về vùng 1.220 điểm.



**Giao dịch nước ngoài trên HSX**



Nguồn: Fireant

**ĐIỂM TIN TRONG NƯỚC**

**Tin kinh tế trong nước**

[Top 10 địa phương có tỷ suất lợi nhuận doanh nghiệp cao nhất cả nước](#)

[Nền kinh tế phục hồi, ngân sách thu hơn 911.000 tỷ đồng](#)

[Cảnh báo rủi ro cho kinh tế, 'ẩn số' từ giá cả](#)

**Tin doanh nghiệp trong nước**

[Xác thực minh bạch, độ bảo mật cao - FPT.eContract tăng trưởng mạnh mẽ](#)

[Bóng dáng QCGL, HAGL trong vụ sai phạm Tân Thuận chuyển nhượng hơn 3ha đất](#)

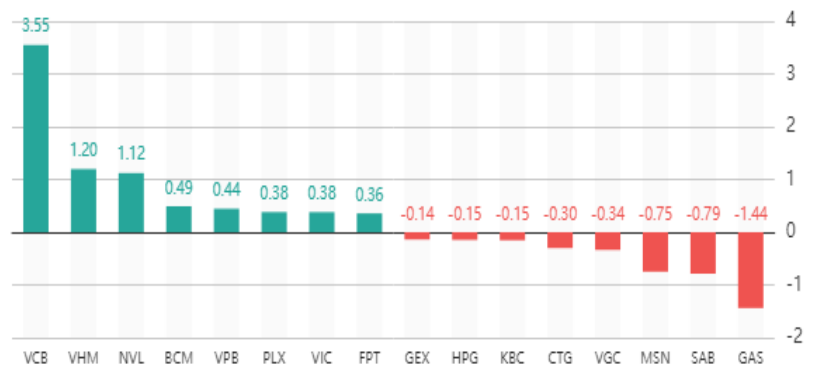
[Vụ Tân Thuận sai phạm chuyển nhượng 2 dự án: Truy tố 10 bị can, tách hành vi xem xét trách nhiệm Quốc Cường Gia Lai](#)

**Giao dịch tự doanh trên HSX**



Nguồn: Fireant

**Top cổ phiếu ảnh hưởng đến chỉ số**



Nguồn: Fireant

## Chỉ số thế giới

Dow Jones	415,24	1,27%
DAX	138,36	1,02%
FTSE100	36,57	0,49%
Nikkei 225	147,17	0,53%
Hang Seng	78,69	0,40%

## Hợp đồng tương lai chỉ số

US30*	405	1,24%
DAX*	162	1,19%
FTSE100*	21	0,28%
Nikkei 225*	40	0,14%
Hang Seng*	131	0,66%

\* Số liệu của phiên liền trước

## ĐIỂM TIN KINH TẾ VÀ THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA THẾ GIỚI

## Tin kinh tế thế giới

[Phải tái khởi động dự án nhiên liệu tiêu cực: Đức thực sự can kiệt khí đốt trong mùa đông?](#)

[Kinh tế Trung Quốc giảm tốc đề nâng lên giá hàng hoá toàn cầu](#)

[Châu Âu: Khủng hoảng khí đốt chưa qua, khủng hoảng than lại tới](#)

## Tin hàng hóa thế giới

[Dầu giảm 4% khi dự trữ dầu thô tại Mỹ bất ngờ tăng](#)

[Vàng thế giới rung lắc khi đồng USD mạnh](#)

[Đề xuất thuế xuất khẩu phân bón: Doanh nghiệp lo “hết cửa” xuất khẩu](#)

## Bảng tổng sắp thay đổi giá thị trường hàng hóa

Mặt hàng	Đơn vị	Giá	% ngày	% tuần	% tháng	% năm	Cổ phiếu tác động
<b>Năng lượng</b>							
Dầu WTI	USD/thùng	90,66	-3,98%	-8,07%	-8,07%	21,07%	GAS,BSR
Dầu Brent	USD/thùng	96,78	-3,74%	-6,92%	-6,92%	24,43%	GAS,BSR
Xăng	UScent/gallon	2,91	-4,73%	-6,46%	-6,46%	30,91%	PLX,OIL
<b>Kim loại quý</b>							
Vàng	USD/ounce	1.787,00	1,55%	1,23%	1,23%	-2,26%	PNJ
Bạc	USD/ounce	20,17	1,10%	-0,72%	-0,72%	-13,30%	PNJ
<b>Nông sản và gia súc</b>							
Đậu tương	UScent/giạ	1.613,75	2,84%	-1,42%	-1,42%	20,50%	HKB
Gạo	USD/cwt	17,28	3,01%	2,34%	2,34%	16,36%	TAR, LTG
Sữa	USD/cwt	19,88	-11,72%	-11,72%	-11,72%	7,93%	VNM
Cao su	JPY/Kg	151,90	-0,72%	-4,47%	-4,47%	-31,82%	DPR,PHR
Đường	UScent/lb	17,55	-0,79%	0,06%	0,06%	-7,04%	SBT,LSS
Cà phê	UScent/lb	219,70	4,67%	1,15%	1,15%	-2,83%	CTP,DLG
Gỗ	USD/1000 board feet	497,90	-4,47%	-5,54%	-5,54%	-56,63%	PTB
Heo nạc	UScent/Lbs	120,95	0,92%	0,25%	0,25%	48,45%	DBC
<b>Mặt hàng công nghiệp</b>							
Quặng sắt	USD/tấn	117,00	0,00%	-0,43%	-0,43%	0,86%	HSG,HPG
Thép	USD/tấn	4.061,00	1,27%	-1,48%	-1,48%	-10,71%	HSG,HPG

## THÔNG KÊ TRONG NGÀY

## Thống kê hợp đồng phái sinh

Mã phái sinh	Thay đổi	Mở cửa	Đóng cửa	Thấp nhất	Cao nhất	KLGD
VN30F2208	7,50 (0,60%)	1.255,60	1.257,50	1.260,00	1.252,20	194.586
VN30F2209	8,90 (0,71%)	1.254,00	1.255,90	1.257,80	1.250,70	358
VN30F2212	6,40 (0,51%)	1.248,20	1.252,90	1.253,50	1.246,00	41
VN30F2303	6,60 (0,53%)	1.248,00	1.248,00	1.249,00	1.238,60	141

## Top 5 tăng giá HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
DC4	9,95	+0,65/+6,99%	238.700
DAT	19,25	+1,25/+6,94%	9.400
PDN	111,2	+7,20/+6,92%	1.100
UDC	8,81	+0,57/+6,92%	71.200
PTL	5,26	+0,34/+6,91%	172.400

## Top 5 giảm giá HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
MDG	18,5	-1,35/-6,80%	2.200
VGC	58,1	-3,00/-4,91%	1.915.100
TTE	11,6	-0,50/-4,13%	700
VRC	12,25	-0,50/-3,92%	53.900
VCF	235	-8,80/-3,61%	300

## Top 5 tăng giá HNX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
VC3	42,6	+3,80/+9,79%	703.300
ALT	27	+2,40/+9,76%	200
BBS	11,3	+1,00/+9,71%	400
LUT	4,7	+0,40/+9,30%	58.500
MHL	7,3	+0,60/+8,96%	24.900

## Top 5 giảm giá HNX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
SDU	24,3	-2,70/-10,00%	400
VSM	22,5	-2,50/-10,00%	2.000
TTT	61,8	-6,80/-9,91%	1.200
DHP	10,2	-1,10/-9,73%	20.600
PCH	13,3	-1,40/-9,52%	425.300

## Top mua ròng HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
VHM	63,0	+1,10/+1,78%	2.953.700
HPG	23,7	-0,10/-0,42%	3.854.500
VCB	82,5	+3,00/+3,77%	834.100
CTG	28,9	-0,25/-0,86%	1.594.900
STB	25,2	-0,25/-0,98%	1.488.200

## Top bán ròng HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
FUEFVND	26,52	+0,12/+0,45%	-8.487.600
E1FVN30	21,5	+0,30/+1,42%	-5.389.100
MSN	107,9	-2,10/-1,91%	-673.500
KBC	37,8	-0,80/-2,07%	-945.100
GAS	109	-3,00/-2,68%	-228.500

05 - 08 - 2022



BẢN TIN CHỨNG KHOÁN NGÀY

CHỈ SỐ TIẾP TỤC ĐƯỢC KÉO BỞI DÒNG TRỤ, LỰC BÁN MẠNH LÊN

#### DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYÊN NGHỊ

Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
HPG	23,65	13,38	05/08/2020	41,1				76,8%	

## HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

## THÔNG TIN LIÊN HỆ

Nguyễn Minh Hoàng	Chuyên viên phân tích cao cấp	hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
Vũ Thị Hà Phương	Chuyên viên phân tích	phuong.vu@vfs.com.vn
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích	long.nguyen@vfs.com.vn
Trần Minh Quân	Chuyên viên phân tích	quan.tran@vfs.com.vn

## © CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

### Hội sở Hồ Chí Minh

Lầu 1, 117 - 119 - 121 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: **(84-8) 62556586** Fax: **(84-8) 62556580**

Website: [www.vfs.com.vn](http://www.vfs.com.vn)

### Chi nhánh Hà Nội

Tầng 9B, Tòa nhà Leadvisors place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: **(84-4) 39288222** – Ext: **117** Fax: **(84-4) 39338222**

**Tuyên bố miễn trách nhiệm:** Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.